

## **Bs Nguyễn Xuân Hùng -**

### **1. ĐỊNH NGHĨA**

Huyết khối tĩnh mạch sâu (HKTMS) chi dưới và thuyên tắc động mạch phổi được coi là hai biểu hiện có chung một quá trình bệnh lý, gọi là thuyên tắc huyết khối tĩnh mạch (TTHKTM). Có nhiều thuật ngữ được sử dụng để chỉ thuyên tắc động mạch phổi như thuyên tắc phổi, tắc động mạch phổi, nhồi máu phổi. Tuy nhiên, để thống nhất chúng tôi sẽ dùng thuật ngữ tắc động mạch phổi hoặc thuyên tắc phổi.

HKTMS là sự hình thành cục máu đông trong các tĩnh mạch sâu của hạ tuỷ hoàn, thường gặp nhất là tĩnh mạch chi dưới, gây tắc nghẽn hoàn toàn hoặc một phần dòng máu trong lòng tĩnh mạch. HKTMS chi dưới thường là thuật ngữ để chỉ vị trí của huyết khối nằm tại tĩnh mạch khoeo trở lên, lan đến các tĩnh mạch sâu tầng đùi, chậu, hay tĩnh mạch chủ dưới. Khi huyết khối này bắt ra khỏi lòng mạch, sẽ di chuyển theo dòng máu và tìm phổi lên động mạch phổi, dẫn đến bệnh cảnh thuyên tắc phổi.

Trong các bệnh phát triển, TTHKTM đứng thứ 3 trong số các nguyên nhân tử vong tim mạch.

Nguy cơ TTHKTM là bệnh nhân nằm viện mà không được phòng ngừa dao động từ 10-80%.

Máy bơm hạ áp cấp cứu :tăng dòng tĩnh mạch, ngừa ở trẻ tĩnh mạch nên giảm TTHKTM. Giảm plasminogen activator inhibitor-1 (PAI-1), vì vậy tăng tiêu sợi huyết nội sinh. Sử dụng cho bệnh nhân chấn thương để ngăn ngừa đông trong dự phòng TTHKTM.

### **2. CHỈ ĐỊNH**

Quy trình áp dụng cho tất cả các bệnh nhân khoa chi dưới ở Khoa Trung tâm Chẩn đoán Chẩn

## **Đồ phòng huy t kh i tĩnh m ch b ng b m h i áp l c ng t quĩng**

Vi t b i Biên t p viên

Th năm, 02 Tháng 1 2025 17:34 - L n c p nh t cu i Th sáu, 03 Tháng 1 2025 08:35

---

hình. Các b nh nhân m i nh p vi n và các b nh nhân đang n m đi u tr . Quy trình đ c th c hi n hàng ngày trong khi khám - ch a b nh.

### **3. CH NG CH Đ NH**

B nh nhân có b nh lý đ ng m ch chi d i,

B nh nhân có nguy c chèn ép khoang.

B nh nhân có v t th ng h da, khuy t h ng da.

### **4. CHU N B**

4.1. Ng i th c hi n:

Ekip ph u thu t : Bác sĩ và đi u d ng Trung tâm Ch n th ng ch nh hình

4.2. V t t :

Bao chi ( nhi u kích c và v trí ).

Băng thun.

4.3. Trang thi t b : Máy b m h i áp l c ng t quĩng.

## **Đề phòng huyết khối tĩnh mạch sâu ở bệnh nhân áp lực cao**

Viết bởi Biên tập viên

Thứ năm, 02 Tháng 1 2025 17:34 - Lần cập nhật cuối Thứ sáu, 03 Tháng 1 2025 08:35

---

### 4.4. Ngăn ngừa bệnh

- Thay đổi tư thế thích hợp cho bệnh nhân, bệnh nhân nằm và kê đầu gối cao khi thực hiện: mục đích, các bước tiến hành, biện pháp, nguy cơ có thể xảy ra, tiền phòng...

- Chú ý bệnh nhân trước khi thực hiện kê gối.

### 4.5. Hồ sơ bệnh án: Chú ý bệnh nhân đầy đủ thủ tục hành chính:

Xét nghiệm bổ sung nếu có bệnh lý kèm theo. (Bệnh lý đường mạch chi dưới).

Siêu âm Doppler mạch máu trước và sau khi kích thích thực hiện thủ tục.

### 4.6. Thời gian thực hiện kê gối: Trước và trong khi nhập viện.

### 4.7. Địa điểm thực hiện kê gối:

Tại phòng bệnh.

### 4.8. Kiểm tra hồ sơ

a) Kiểm tra bệnh nhân: Đánh giá tính chính xác của bệnh nhân: đúng bệnh nhân, đúng chẩn đoán, đúng vị trí cần thực hiện kê gối...



## **Dòng phòng huy t kh i tĩnh m ch b ng b m h i áp l c ng t quĩng**

Vi t b i Biên t p viên

Th năm, 02 Tháng 1 2025 17:34 - L n c p nh t cu i Th sáu, 03 Tháng 1 2025 08:35

---

3. Hi p h i huy t h c Hoa K 2019: H ng d n qu n lý thuyên t c huy t kh i tĩnh m ch: d phòng huy t kh i tĩnh m ch b nh nh n ph u thu t n i vi n - ASH 2019